

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2006/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2006

THÔNG TƯ

Hướng dẫn về điều kiện và thủ tục chỉ định tổ chức thực hiện kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa ngày 24 tháng 12 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 28/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 179/2004/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Để đảm bảo thống nhất trong việc chỉ định các tổ chức thực hiện việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, sau khi được sự thống nhất của các Bộ quản lý chuyên ngành, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về điều kiện và thủ tục chỉ định tổ chức thực hiện việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa như sau:

I. Phạm vi áp dụng

1. Chỉ định tổ chức thực hiện kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, chỉ định tổ chức có đủ năng lực thực hiện kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa (dưới đây được gọi tắt là tổ chức được chỉ định).

2. Tổ chức được chỉ định bao gồm:

a) Các tổ chức sự nghiệp hoạt động dịch vụ kỹ thuật của các Bộ quản lý chuyên ngành.

b) Các tổ chức kinh doanh dịch vụ giám định (dưới đây được gọi là tổ chức giám định) được thành lập phù hợp với Khoản 3, Điều 16 Nghị định số 20/1999/NĐ-CP ngày 12/4/1999 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ giám định hàng hóa.

3. Cơ quan chỉ định là Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc các Bộ quản lý chuyên ngành theo phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa của Chính phủ (dưới đây gọi là Cơ quan chỉ định).

4. Đối tượng, nội dung, thủ tục và phương thức kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa được quy định tại văn bản khác.

II. Điều kiện đối với tổ chức được chỉ định

1. Đối với tổ chức sự nghiệp hoạt động dịch vụ kỹ thuật thuộc các Bộ quản lý chuyên ngành

Tổ chức này cần đáp ứng các điều kiện sau:

a) Được cơ quan nhà nước ra quyết định thành lập, cho phép hoạt động trong lĩnh vực kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, có tư cách pháp nhân đầy đủ;

b) Có đủ cán bộ kỹ thuật có chuyên môn về kiểm tra, thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa tương ứng và có thâm niên công tác từ 03 năm trở lên.

c) Có đủ trang thiết bị cần thiết và phù hợp để kiểm tra, thử nghiệm, đánh giá các chỉ tiêu chất lượng được quy định tại quy trình kiểm tra của chủng loại sản phẩm, hàng hóa tương ứng. Trường hợp chưa đủ trang thiết bị cần thiết để thử nghiệm hết các chỉ tiêu chất lượng theo quy trình kiểm tra, được phép sử dụng phòng thử nghiệm bên ngoài để thử nghiệm các chỉ tiêu còn lại, và phải được thể hiện bằng hợp đồng cung cấp dịch vụ thử nghiệm;

d) Có đủ các quy định kỹ thuật, các tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn Việt Nam và các tiêu chuẩn khác, các tài liệu kỹ thuật, quy trình kiểm tra, thử nghiệm tương ứng với sản phẩm, hàng hóa được kiểm tra;

đ) Các tổ chức có phòng thử nghiệm có hệ thống quản lý được công nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 được ưu tiên xem xét, chỉ định.

2. Đối với các tổ chức giám định

Việc sử dụng và chỉ định các tổ chức giám định tham gia hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa thực hiện theo Thông tư số 16/2002/TT-BKHCN ngày 13/12/2002 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện Khoản 3

Điều 16 Nghị định số 20/1999/NĐ-CP ngày 12/4/1999 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ giám định hàng hóa.

III. Trình tự, thủ tục chỉ định tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Đối với tổ chức sự nghiệp hoạt động dịch vụ kỹ thuật thuộc các Bộ quản lý chuyên ngành

Các tổ chức này lập hồ sơ để được xem xét chỉ định. Hồ sơ được lập thành 2 bộ gửi về Bộ quản lý chuyên ngành lĩnh vực sản phẩm, hàng hóa xin chỉ định (theo phân công trách nhiệm tại Điều 23, Nghị định số 179/2004/NĐ-CP ngày 21/10/2004 của Chính phủ) với các nội dung sau:

a) Công văn đề nghị được chỉ định kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa (theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Thông tư này);

b) Danh sách cán bộ thực hiện công tác kiểm tra, thử nghiệm (theo mẫu quy định tại Phụ lục II của Thông tư này);

c) Danh mục trang thiết bị đo lường, thử nghiệm (theo mẫu quy định tại Phụ lục III của Thông tư này);

d) Danh mục các tài liệu, quy định kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc tế, TCVN, tài liệu kỹ thuật, quy trình kiểm tra, thử nghiệm tương ứng với lĩnh vực sản phẩm, hàng hóa xin chỉ định (theo mẫu quy định tại Phụ lục IV của Thông tư này);

đ) Hợp đồng sử dụng và năng lực phòng thử nghiệm bên ngoài (nếu có);

e) Quyết định thành lập của tổ chức và các tài liệu khác có liên quan.

2. Đối với các tổ chức giám định

Khi có nhu cầu tham gia thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, trên cơ sở trưng dụng của cơ quan chỉ định, các tổ chức giám định tiến hành các thủ tục theo Thông tư số 16/2002/TT-BKHCN ngày 13/12/2002 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 20/1999/NĐ-CP ngày 12/4/1999 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ giám định hàng hóa.

3. Về trình tự, thủ tục, đánh giá chỉ định

a) Sau khi nhận được hồ sơ xin chỉ định, Cơ quan chỉ định tổ chức thẩm định tính đầy đủ và sự phù hợp của hồ sơ, đánh giá trình độ, năng lực của tổ chức xin chỉ định để có quyết định thích hợp. Việc đánh giá có thể được thực hiện trực tiếp tại tổ chức này thông qua hoạt động của Hội đồng đánh giá do Cơ quan chỉ định ra

quyết định thành lập. Hội đồng đánh giá bao gồm các chuyên gia kỹ thuật chuyên ngành và các cán bộ quản lý chuyên ngành.

b) Đối với tổ chức đủ điều kiện được chỉ định kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Cơ quan chỉ định ra quyết định chỉ định (theo mẫu quy định tại Phụ lục V của Thông tư này) và thông báo cho Bộ Khoa học và Công nghệ để phối hợp quản lý.

c) Đối với tổ chức chưa đủ điều kiện, Cơ quan chỉ định có văn bản thông báo lý do để tổ chức có biện pháp khắc phục, bổ sung cần thiết.

d) Thời hạn hiệu lực của quyết định chỉ định tổ chức kiểm tra chất lượng hàng hóa là 03 năm. Hai tháng trước khi quyết định hết hiệu lực, tổ chức được chỉ định làm thủ tục để xin được chỉ định lại nếu có nhu cầu.

đ) Đối với các tổ chức kiểm tra chất lượng hàng hóa xuất nhập khẩu đã được các Bộ quản lý chuyên ngành chỉ định trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực, phải tiến hành thẩm xét, đánh giá và chỉ định lại theo quy định của Thông tư này.

IV. Quyền và trách nhiệm của tổ chức được chỉ định

1. Quyền

a) Yêu cầu tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh cung cấp hồ sơ và tài liệu liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

b) Tiến hành kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo nội dung quy định tại các quy trình kiểm tra, quy định kỹ thuật;

c) Cấp giấy xác nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo biểu mẫu thống nhất do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành đối với sản phẩm, hàng hóa (lô hàng hoặc mẫu đại diện) qua kiểm tra đạt chất lượng.

d) Thông báo lô hàng hoặc mẫu đại diện không đạt chất lượng và báo cáo kịp thời cho Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để tiến hành các biện pháp xử lý cần thiết.

đ) Thu và quản lý phí kiểm tra chất lượng theo quy định của Bộ Tài chính.

2. Trách nhiệm

a) Thực hiện việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong lĩnh vực, phạm vi được chỉ định;

b) Đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc Danh mục phải kiểm tra về chất lượng, tổ chức được chỉ định căn cứ vào quy trình kiểm tra, tiêu chuẩn Việt Nam và những

quy định khác về an toàn, vệ sinh và môi trường do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành để tiến hành kiểm tra;

c) Báo cáo kịp thời (không chậm hơn 24 giờ kể từ khi phát hiện) cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về những sản phẩm, hàng hóa không đạt chất lượng có nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp đến vệ sinh, an toàn, sức khỏe của con người, động thực vật và môi trường;

d) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa do mình thực hiện;

đ) Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi được chỉ định theo đúng tiến độ khi có yêu cầu đột xuất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

e) Duy trì các điều kiện đối với tổ chức được chỉ định, thực hiện việc kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị đo lường, thử nghiệm của mình theo các quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ;

g) Lưu trữ hồ sơ kiểm tra, thử nghiệm và sổ sách có liên quan theo quy định và xuất trình khi cơ quan có trách nhiệm yêu cầu.

V. Chế độ báo cáo

1. Tổ chức được chỉ định cần báo cáo với Cơ quan chỉ định khi có một trong những thay đổi sau:

a) Thay đổi phạm vi kiểm tra ngoài lĩnh vực được chỉ định hoặc tạm ngừng hoạt động;

b) Thay đổi trụ sở làm việc, thay đổi trang thiết bị kiểm tra, thay đổi hoặc bổ sung cán bộ nhân viên liên quan đến lĩnh vực kiểm tra được chỉ định, thay đổi đơn vị cung cấp dịch vụ thử nghiệm.

Sau khi xem xét báo cáo về những thay đổi trên, Cơ quan chỉ định thông báo quyết định thích hợp cho tổ chức được chỉ định, đồng thời thông báo cho Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) để phối hợp quản lý.

2. Báo cáo định kỳ 6 tháng, một năm về Cơ quan chỉ định và Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo các nội dung sau:

a) Danh sách các doanh nghiệp có sản phẩm, hàng hóa đã được kiểm tra.

b) Số lượng, khối lượng, giá trị sản phẩm, hàng hóa theo từng lô đã kiểm tra.

c) Tình hình chất lượng sản phẩm, hàng hóa đã kiểm tra.

- d) Tình hình khiếu nại của các cơ quan quản lý, doanh nghiệp.
đ) Kiến nghị, đề xuất.

VI. Thanh tra, kiểm tra

1. Định kỳ hoặc đột xuất, Cơ quan chỉ định sẽ tổ chức kiểm tra, thanh tra hoạt động của các tổ chức được chỉ định.

2. Cơ quan chỉ định sẽ xem xét, thu hồi quyết định chỉ định khi tổ chức được chỉ định vi phạm một trong các quy định sau:

- a) Kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa không theo đúng các quy định hiện hành;
b) Kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngoài phạm vi, lĩnh vực được chỉ định;
c) Có biểu hiện không trung thực khi kiểm tra và xác nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

3. Cán bộ, viên chức của tổ chức được chỉ định lợi dụng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn gây cản trở cho tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh hoặc làm sai lệch hồ sơ kiểm tra để vụ lợi sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ giao Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng hướng dẫn việc chỉ định Tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Định kỳ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ về công tác chỉ định và hoạt động của các tổ chức được chỉ định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những vướng mắc, các cơ quan, tổ chức cần phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) để xem xét, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Mạnh Hải

Phụ lục I

*(Ban hành kèm theo Thông tư số: 02/2006/TT-BKHCN
ngày 10 tháng 01 năm 2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ)*

**MẪU ĐƠN XIN ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH
KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA**

Tên tổ chức

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

----o0o----

....., ngày.....tháng.....năm.....

Kính gửi:.....(tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ)

1. Tên tổ chức:
thuộc(tên cơ quan chủ quản)

2. Địa chỉ tổ chức:
ĐT Fax E-mail

3. Cơ quan, tổ chức ra quyết định thành lập:

4. Lĩnh vực sản phẩm, hàng hóa xin được chỉ định kiểm tra về chất lượng (nêu cụ thể tên sản phẩm, hàng hóa và lĩnh vực dưới dạng phụ lục kèm theo)

5. Phòng thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa của đơn vị:

- Đã được cấp Chứng chỉ công nhận Phòng thử nghiệm (VILAS, LAS):

- Phòng thử nghiệm chưa được công nhận:

6. Sử dụng phòng thử nghiệm bên ngoài:

- Đã được cấp Chứng chỉ công nhận Phòng thử nghiệm (VILAS, LAS):

- Phòng thử nghiệm chưa được công nhận:

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa được chỉ định và chịu trách nhiệm về các khai báo nói trên.

Hồ sơ kèm theo:

-
-

....., ngày.....tháng.....năm.....

(Chức danh người ký tên)

(Chữ ký có đóng dấu)

(Họ và tên người ký)

Phụ lục II

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2006/TT-BKHCN
ngày 10 tháng 01 năm 2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Tên Tổ chức

**DANH SÁCH CÁN BỘ, NHÂN VIÊN CỦA TỔ CHỨC XIN CHỈ ĐỊNH
KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA**

Số thứ tự	Họ và tên	Chức danh	Trình độ	Lĩnh vực chuyên môn	Thời gian công tác	Công việc hiện tại	Chứng chỉ được cấp
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
-	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
-	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

....., ngày.....tháng.....năm.....

(Chức danh người ký tên)

(Chữ ký có đóng dấu)

(Họ và tên người ký)

Phụ lục III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2006/TT-BKHCN
ngày 10 tháng 01 năm 2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Tên Tổ chức**DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ ĐO LƯỜNG, THỬ NGHIỆM**

Số thứ tự	Tên thiết bị	Số lượng	Ký mã, hiệu	Đặc trưng kỹ thuật chủ yếu	Tình trạng	Chỉ tiêu kiểm tra	Ghi chú
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
-	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
-	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

....., ngày.....tháng.....năm.....

(Chức danh người ký tên)

(Chữ ký có đóng dấu)

(Họ và tên người ký)

* Nếu sử dụng phòng thử nghiệm bên ngoài, phải có báo cáo bổ sung riêng, ngoài các các nội dung nêu trên cần ghi rõ tên phòng thử nghiệm, tên người lãnh đạo, địa chỉ, điện thoại.

Phụ lục IV

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2006/TT-BKHCN
ngày 10 tháng 01 năm 2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Tên Tổ chức

**DANH MỤC TÀI LIỆU PHỤC VỤ KIỂM TRA
CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA**

Số thứ tự	Tên tài liệu	Mã số	Ban hành lần	Hiệu lực từ	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

....., ngày.....tháng.....năm.....
(Chức danh người ký tên)

(Chữ ký có đóng dấu)

(Họ và tên người ký)

Phụ lục V

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2006/TT-BKHHCN
ngày 10 tháng 01 năm 2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

.....
(Tên Bộ quản lý chuyên ngành)
.....(Số quyết định)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----o0o----

....., ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH

BỘ.....(tên Bộ quản lý chuyên ngành)
Về việc chỉ định tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa

BỘ TRƯỞNG

BỘ.....(tên Bộ quản lý chuyên ngành)

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa ngày 24 tháng 12 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 179/2004/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định quản lý nhà nước về về chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số..... ngày ../../... của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của.....(tên Bộ quản lý chuyên ngành);

Căn cứ Thông tư số 02/2006/TT-BKHHCN ngày 10/01/2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về điều kiện và thủ tục chỉ định tổ chức thực hiện kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ báo cáo kết quả đánh giá của.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định(tên tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa) thuộc.....(tên đơn vị chủ quản, nếu có), địa chỉ.....thực hiện việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Điều 2. Phạm vi sản phẩm, hàng hóa được kiểm tra chất lượng nêu tại Phụ lục kèm theo.

Điều 3. Tổ chức có tên trên và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Thời hạn hiệu lực của Quyết định này là 03 năm kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Tên cơ quan kiểm tra;
- Bộ KH &CN;
- Tên Tổ chức liên quan;
- Lưu....

BỘ TRƯỞNG

BỘ.....

(Ký tên và đóng dấu)